

Số: 147/QĐ-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày 24 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" giai đoạn 2 (2017-2020) (Ngõ 16, đường Minh Thanh, phường Tân Hà)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang";

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân) 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND, ngày 30/3/2020 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân) 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Căn cứ Thông báo thu đất số 61/TB-UBND, ngày 30/3/2020 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc thu hồi xây dựng công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân) 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Theo đề nghị của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố tại Tờ trình số 25/TTr-TTPTQĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 và đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Tuyên Quang tại Tờ trình số 250/TTr-TNMT ngày 19 tháng 5 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi tổng diện tích **631,9 m²** đất do Ủy ban nhân dân phường Tân Hà và các hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất tại phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang để xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" giai đoạn 2 (2017-2020) (Ngõ 16, đường Minh Thanh, phường Tân Hà). Trong đó:

1. Diện tích, loại đất thu hồi phân theo hiện trạng sử dụng đất

a) Nhóm đất nông nghiệp: 462,3 m², gồm:

- Đất bằng trồng cây hàng năm khác: 305,2 m²

- Đất trồng cây lâu năm: 137,1 m²

- Đất nuôi trồng thủy sản: 20,0 m²

b) Nhóm đất phi nông nghiệp: 169,6 m² đất ở tại đô thị.

2. Diện tích, loại đất thu hồi phân theo đối tượng sử dụng đất

- Các hộ gia đình, cá nhân sử dụng: 611,9 m²

- Ủy ban nhân dân phường Tân Hà quản lý: 20,0 m²

(Có Danh sách chi tiết kèm theo)

3. Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi đường nét đậm nối liền khép kín, thể hiện cụ thể trên Bản đồ thu hồi đất xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) đối diện ngõ 1 - Minh Thanh, tỷ lệ 1/500 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận kèm theo

Điều 2. Giao trách nhiệm:

1. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố, Ban quản lý dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" (Chủ đầu tư), Ủy ban nhân dân phường Tân Hà thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi có trách nhiệm nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở (nếu có) đối với nhà, đất bị thu hồi đã được cấp giấy chứng nhận để Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố thực hiện điều chỉnh giấy chứng nhận (đối với trường hợp bị thu hồi một phần diện tích đất) hoặc thu hồi giấy chứng nhận (đối với trường hợp bị thu hồi toàn bộ thửa đất).

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố có trách nhiệm thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có) của người có đất bị thu hồi khi thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, chuyển cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố để làm thủ tục thu hồi hoặc chỉnh lý theo quy định.

4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố có trách nhiệm thực hiện điều chỉnh giấy chứng nhận (đối với trường hợp bị thu hồi một phần diện tích đất) hoặc thu hồi giấy chứng nhận (đối với trường hợp bị thu hồi toàn bộ thửa đất) do Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chuyển đến sau khi thực hiện việc chi trả tiền bồi thường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Giám đốc Ban quản lý dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" (Chủ đầu tư), Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Hà, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (Thực hiện);
- UBND tỉnh
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố (B/cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường
- Chủ tịch UBND thành phố
- Các PCT UBND thành phố;
- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tuyên Quang;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố;
- Phòng Công chứng số 1 tỉnh Tuyên Quang; Văn phòng Công chứng Mai Lan; Văn phòng Công chứng Nguyễn Hữu Thảo; Văn phòng Công chứng Đinh Thị Bích; Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Thu Hiền; Văn phòng Công chứng Ma Thị Sách;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang (Để thông báo cho các Ngân hàng Thương mại biết);
- Phó CVP HĐND - UBND thành phố;
- Chuyên viên TNMT;
- Lưu: VT (QT - 50).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Chương

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU LIA'S PHƯỜNG TÂN HÀ (LIA'S1) CÁC TỔ 2, 3, 4, 14, 15, CŨ (NAY LÀ TỔ 40, PHƯỜNG MINH XUÂN), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 PHƯỜNG TÂN HÀ, THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, THUỘC DỰ ÁN "CHƯƠNG TRÌNH ĐÔ THỊ MIỀN NÚI PHÍA BẮC - THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG" GIAI ĐOẠN 2 (2017 - 2020) (NGÕ 16, ĐƯỜNG MINH THANH, PHƯỜNG TÂN HÀ)

(Kèm theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: m²

STT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ chủ sử dụng đất	Số thửa bản đồ thu hồi	Tổng diện tích thu hồi	Phân loại theo nhóm đất							Ghi chú	
					Nhóm đất nông nghiệp			Nhóm đất phi nông nghiệp					
					Tổng	Trong đó		Tổng	Trong đó				
						Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất trồng cây lâu năm (CLN)		Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)	Đất ở tại đô thị (ODT)	Đất giao thông (DGT)		Đất thủy lợi (DTL)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6			(7)	(10)	11	12	13	14
	Tổng			631,9	462,3	305,2	137,1	20,0	169,6	169,6	-	-	
1	Vũ Tú Anh (Lê Thị Hồng Liên)	✓ Tổ 2, P. Tân Hà	10	0,7	0,7		0,7	✓	-				
2	Nguyễn Trọng Hanh (Nguyễn Thị Tuyết)	Tổ 3, P. Tân Hà	11	1,2	1,2		1,2	✓	-				
2	Nguyễn Trọng Hanh (Nguyễn Thị Tuyết)	Tổ 3, P. Tân Hà	42	6,3	6,3		6,3	✓	-				
3	Đỗ Thế Dũng	Tổ 3, P. Tân Hà	26	3,2	3,2		3,2	✓	-				
3	Đỗ Thế Dũng	Tổ 3, P. Tân Hà	23	8,6	8,6		8,6	✓	-				
4	Bùi Đình Thắng (Nguyễn Thị Thu Hà)	Tổ 3, P. Tân Hà	28	1,8	1,8		1,8	✓	-				
5	Nguyễn Thị Ty	Tổ 3, P. Tân Hà	22	2,2	2,2		2,2	✓	-				
6	Nguyễn Văn Hải	Xóm 7. xã Quý Quán, huyện Yên Sơn	24	11,3	11,3		11,3	✓	-				
7	Nguyễn Văn Thái (Trần Thị Hải)	Tổ 4, P. Minh Xuân	25	14,2	14,2		14,2	✓	-				
8	Phạm Ngọc Thanh (Vũ Thị Bích Liên)	Tổ 3, P. Tân Hà	34	5,6	5,6		5,6	✓	-				

K

STT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ chủ sử dụng đất	Số thửa bản đồ thu hồi	Tổng diện tích thu hồi	Phân loại theo nhóm đất								Ghi chú
					Nhóm đất nông nghiệp				Nhóm đất phi nông nghiệp				
					Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			
						Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)		Đất ở tại đô thị (ODT)	Đất di sản (DGT)	Đất thủy lợi (DTL)	
9	Nguyễn Thị Chát	Xóm 6, xã Quý Quân, huyện Yên Sơn	35	4,2	4,2		4,2	✓	-				
10	Nguyễn Thị Thu Hương (Hoàng Mạnh Cường)	Xóm Khuổi Cản, xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn	38	1,1	1,1		1,1	✓	-				
11	Nguyễn Thị Hải (Phạm Văn Thu) ✓	Tổ 3, P. Tân Hà	40	41,9	-				41,9	41,9	✓		
12	Bùi Thị Diệu	Tổ 3, P. Tân Hà	41	102,3	102,3	102,3	✓		-				
13	Hoàng Văn Ruân	Tổ 3, P. Tân Hà	18	36,1	36,1	36,1	✓		-				
14	Vũ Quang Nhân (Nguyễn Thị Sự)	Tổ 3, P. Tân Hà	17	77,6	77,6	77,6	✓		-				
15	Vũ Thị Tuất ✓	Tổ 3, P. Tân Hà	14	79,4	-				79,4	79,4	✓		
15	Vũ Thị Tuất ✓	Tổ 3, P. Tân Hà	9	23,8	-				23,8	23,8	✓		
15	Vũ Thị Tuất ✓	Tổ 3, P. Tân Hà	7	24,5	-				24,5	24,5	✓		
16	Phạm Thị Liên (Vũ Tứ Lân)	Tổ 11, P. Tân Hà	13	26,8	26,8	26,8	✓		-				
17	Nguyễn Thị Phương	Tổ 3, P. Tân Hà	12	15,2	15,2	15,2	✓		-				
18	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ 3, P. Tân Hà	6	14,5	14,5	14,5	✓		-				
19	Nguyễn Văn Toàn	Xóm 2, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn	5	26,5	26,5	26,5	✓		-				
20	Đoàn Công Ngọc (Tổng Thị Thống)	Tổ 1, P. Tân Hà	4	82,9	82,9	82,9	✓		-				
21	UBND phường Tân Hà		32	20,0	20,0		20,0	✓	-				Đất 5%

Số: 250/TTr-TNMT

TP. Tuyên Quang, ngày 19 tháng 5 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thu hồi đất xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" giai đoạn 2 (2017-2020) (Ngõ 16, đường Minh Thanh, phường Tân Hà)

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang";

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" giai đoạn 2 (2017-2020);

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân) 16, 17, 18, 19, 25, 26,

27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND, ngày 30/3/2020 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân) 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Căn cứ Thông báo thu đất số 61/TB-UBND, ngày 30/3/2020 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc thu hồi xây dựng công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân) 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án “ Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang” giai đoạn 2 (2017-2020);

Sau khi xem xét Hồ sơ trình thu hồi đất kèm theo Tờ trình số 25/TTr-TTPTQĐ ngày 14/5/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố kính trình Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang thu hồi đất do Ủy ban nhân dân phường Tân Hà và các hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất tại phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang để xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" giai đoạn 2 (2017-2020) (Ngõ 16, đường Minh Thanh, phường Tân Hà), với những nội dung sau:

1. Thu hồi tổng diện tích 631,9 m² đất do Ủy ban nhân dân phường Tân Hà và các hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất tại phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang để xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) các tổ 2, 3, 4, 14, 15 cũ (nay là tổ 40 phường Minh Xuân), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, thuộc dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Tuyên Quang" giai đoạn 2 (2017-2020) (Ngõ 16, đường Minh Thanh, phường Tân Hà). Trong đó:

1.1. Diện tích, loại đất thu hồi phân theo hiện trạng sử dụng đất

a) Nhóm đất nông nghiệp: 462,3 m², gồm:

- Đất bằng trồng cây hàng năm khác: 305,2 m²
- Đất trồng cây lâu năm: 137,1 m²
- Đất nuôi trồng thủy sản: 20,0 m²

b) Nhóm đất phi nông nghiệp: 169,6 m² đất ở tại đô thị.

1.2. Diện tích, loại đất thu hồi phân theo đối tượng sử dụng đất

- Các hộ gia đình, cá nhân sử dụng: 611,9 m²

- Ủy ban nhân dân phường Tân Hà quản lý: 20,0 m²

(Có Danh sách chi tiết kèm theo)

2. Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi đường nét đậm nối liền khép kín, thể hiện cụ thể trên Bản đồ thu hồi đất xây dựng công trình Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu LIA'S phường Tân Hà (LIA'S1) đối diện ngõ 1 - Minh Thanh, tỷ lệ 1/500 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký xác nhận kèm theo.

Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố kính trình Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (Trình duyệt);
- Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố;
- Lưu: TNMT.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Văn Vượng

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP CƠ SỞ HẠ TẦNG KHU LIA'S PHƯỜNG TÂN HÀ (LIA'S1) CÁC TỔ 2, 3, 4, 14, 15, CŨ (NAY LÀ TỔ 40, PHƯỜNG MINH XUÂN), 16, 17, 18, 19, 25, 26, 27, 28 PHƯỜNG TÂN HÀ, THÀNH PHỐ TUYẾN QUANG, THUỘC DỰ ÁN "CHƯƠNG TRÌNH ĐÔ THỊ MIỀN NÚI PHÍA BẮC - THÀNH PHỐ TUYẾN QUANG" GIAI ĐOẠN 2 (2017 - 2020) (NGÕ 16, ĐƯỜNG MINH THANH, PHƯỜNG TÂN HÀ)

(Kèm theo Tờ trình số 250/TTr-TNMT ngày 19/5/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố)

Đơn vị tính: m²

STT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ chủ sử dụng đất	Số thửa bản đồ thu hồi	Tổng diện tích thu hồi	Phân loại theo nhóm đất							Ghi chú	
					Nhóm đất nông nghiệp			Nhóm đất phi nông nghiệp					
					Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			
						Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)		Đất ở tại đô thị (ODT)	Đất giao thông (DGT)		Đất thủy lợi (DTL)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6			(7)	(10)	11	12	13	14
	Tổng			631,9	462,3	305,2	137,1	20,0	169,6	169,6	-	-	
1	Vũ Tú Anh (Lê Thị Hồng Liên)	Tổ 2, P. Tân Hà	10	0,7	0,7		0,7		-				
2	Nguyễn Trọng Hanh (Nguyễn Thị Tuyết)	Tổ 3, P. Tân Hà	11	1,2	1,2		1,2		-				
2	Nguyễn Trọng Hanh (Nguyễn Thị Tuyết)	Tổ 3, P. Tân Hà	42	6,3	6,3		6,3		-				
3	Đỗ Thế Dũng	Tổ 3, P. Tân Hà	26	3,2	3,2		3,2		-				
3	Đỗ Thế Dũng	Tổ 3, P. Tân Hà	23	8,6	8,6		8,6		-				
4	Bùi Đình Thắng (Nguyễn Thị Thu Hà)	Tổ 3, P. Tân Hà	28	1,8	1,8		1,8		-				
5	Nguyễn Thị Ty	Tổ 3, P. Tân Hà	22	2,2	2,2		2,2		-				
6	Nguyễn Văn Hải	Xóm 7. xã Quý Quân, huyện Yên Sơn	24	11,3	11,3		11,3		-				
7	Nguyễn Văn Thái (Trần Thị Hải)	Tổ 4, P. Minh Xuân	25	14,2	14,2		14,2		-				
8	Phạm Ngọc Thanh (Vũ Thị Bích Liên)	Tổ 3, P. Tân Hà	34	5,6	5,6		5,6		-				

ke

STT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ chủ sử dụng đất	Số thửa bản đồ thu hồi	Tổng diện tích thu hồi	Phân loại theo nhóm đất							Ghi chú	
					Nhóm đất nông nghiệp			Nhóm đất phi nông nghiệp					
					Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			
						Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)		Đất ở tại đô thị (ODT)	Đất diao thông (DGT)		Đất thủy lợi (DTL)
9	Nguyễn Thị Chất	Xóm 6, xã Quý Quân, huyện Yên Sơn	35	4,2	4,2		4,2		-				
10	Nguyễn Thị Thu Hương (Hoàng Mạnh Cường)	Xóm Khuôi Cản, xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn	38	1,1	1,1		1,1		-				
11	Nguyễn Thị Hải (Phạm Văn Thu)	Tổ 3, P. Tân Hà	40	41,9	-				41,9	41,9			
12	Bùi Thị Diệu	Tổ 3, P. Tân Hà	41	102,3	102,3	102,3			-				
13	Hoàng Văn Ruân	Tổ 3, P. Tân Hà	18	36,1	36,1	36,1			-				
14	Vũ Quang Nhân (Nguyễn Thị Sự)	Tổ 3, P. Tân Hà	17	77,6	77,6	77,6			-				
15	Vũ Thị Tuất	Tổ 3, P. Tân Hà	14	79,4	-				79,4	79,4			
15	Vũ Thị Tuất	Tổ 3, P. Tân Hà	9	23,8	-				23,8	23,8			
15	Vũ Thị Tuất	Tổ 3, P. Tân Hà	7	24,5	-				24,5	24,5			
16	Phạm Thị Liên (Vũ Tứ Lân)	Tổ 11, P. Tân Hà	13	26,8	26,8		26,8		-				
17	Nguyễn Thị Phương	Tổ 3, P. Tân Hà	12	15,2	15,2		15,2		-				
18	Nguyễn Thị Thu Hồng	Tổ 3, P. Tân Hà	6	14,5	14,5		14,5		-				
19	Nguyễn Văn Toàn	Xóm 2, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn	5	26,5	26,5		26,5		-				
20	Đoàn Công Ngọc (Tống Thị Thống)	Tổ 1, P. Tân Hà	4	82,9	82,9		82,9		-				
21	UBND phường Tân Hà		32	20,0	20,0			20,0	-				Đất 5%